TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 60/2019/QĐST-HNGĐ

Vũng Liêm, ngày 04 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 528/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Hồng T**, sinh năm: 1980;
- *Bị đơn*: Anh **Lê Văn N**, sinh năm: 1976;

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, C, tỉnh D.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Lê Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Lê Văn N thống nhất xác định có 02 con chung tên Lê Tuyết Nhi, sinh ngày 24 tháng 10 năm 2002 và Lê Minh Nghĩa, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2007. Cháu Lê Tuyết Nhi và cháu Lê Minh Nghĩa có nguyện vọng muốn sống chung với anh Lê Văn N. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Lê Văn N thống nhất giao cháu Lê Tuyết

Nhi và cháu Lê Minh Nghĩa cho anh Lê Văn N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Chị Nguyễn Thị Hồng T không phải cấp dưỡng nuôi cháu Lê Tuyết Nhi và cháu Lê Minh Nghĩa.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Lê Văn N thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung phải thu, phải trả: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Lê Văn N thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình nên chị Nguyễn Thị Hồng T phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N^0 0009391 ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- CCTHADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã B;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Văn Ẩn